TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số:180/2024/HS-ST
Ngày: 23/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn V

2. Bà Trần Thị M

Thư ký phiên toà: Bà Vi Thanh H – Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Nguyệt Á - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 182/2024/TLST-HS ngày 09/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Chẳng Thị H –Sinh năm 1985, tại Hà Giang; Nơi đăng ký thường trú: thôn Phan X, xã Uy N, huyện Đ, Thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chẳng Văn L và bà Hoàng Thị M; Chồng: Nguyễn Đắc T, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019; là con thứ bảy trong gia đình có bảy anh chị em; Tiền án, tiền sự: không. (Theo Danh chỉ bản số 217 do công an quận Hoàng Mai lập ngày 03/5/2024); Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Norma Arturo Z, sinh năm 1986 (quốc tịch Philippines- vắng mặt)

Trú tại: Phòng 2305 Park 2 Times City, phường M, quận H, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Ông Lê Việt D (tức Nguyễn Văn T), sinh năm 1963 (vắng mặt)

Trú tại: số 35, tổ 4 thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố H.

2/ Bà Trần Thị Hồng Y, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Trú tại: Phố Yên, xã T, huyện Mê L, Thành phố H.

3/ Chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Trú tại: số 29 tổ 4 thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố H.

Người phiên dịch: Bà Vũ Thị Thúy H, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Nơi thường trú: số 29 ngõ 93 phố 8/3, phường Q, quận H, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/3/2024, Chẳng Thị H bắt đầu giúp việc theo giờ cho chị Norma Arturo Z (quốc tịch Philippines) tại địa chỉ phòng 2305 Park 2 khu đô thị Times City, phường M, quận H, Thành phố H. Ngày 03/4/2024 khi đang dọn dẹp ngăn kéo bàn trang điểm trong phòng ngủ của chị Norma Arturo Z, H thấy có một số đồ nữ trang và tiền đô la Mỹ. Do thời điểm đó không có ai ở nhà nên H nảy sinh ý định trộm cắp số tài sản trên. H đã lấy bên trong ngăn kéo bàn trang điểm trrong phòng ngủ của chị Norma Arturo Z: 01 nhẫn vàng, 01 dây chuyền vàng, 01 đôi khuyên tai vàng và số tiền 150 đô la Mỹ (USD) rồi cất vào túi quần đang mặc. Khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi hết giờ làm việc, H mang toàn bộ số tài sản trộm cắp được mang về nhà cất giấu. Khoảng 08 giờ ngày 04/4/2024, Hiến đến cửa hàng vàng bạc Dũng H tại tổ 4 thị trấn Đông Anh, huyện Đ, Thành phố H của anh Lê Việt D bán số tiền 150 đô la Mỹ cho bà Trần Thị Hồng Y (nhân viên cửa hàng) lấy được số tiền 3.700.000 đồng. Khoảng 08 giờ ngày 06/4/2024, Hiến đến cửa hàng vàng bạc Dũng H bán 01 sợi dây chuyền vàng cho ông Lê Việt D được số tiền 1.000.000 đồng. Khoảng 08 giờ ngày 09/4/2024, Hiến tiếp tục đến cửa hàng vàng bạc Dũng Hương bán 01 đôi khuyên tai vàng cho ông D được số tiền 1.200.000 đồng. Khoảng 20 giờ ngày 11/4/2024, Hiến đến cửa hàng vàng bạc Đông Nga tại tổ 4 thị trấn Đông Anh, huyện Đ, thành phố H gặp chị Nguyễn Thị Ngọc A (nhân viên cửa hàng) bán 01 nhẫn vàng được số tiền là 7.000.000 đồng. Ngày 12/4/2024, chị Norma Arturo Z phát hiện bị mất tài sản nên

đã hỏi H thì H thừa nhận đã trộm cắp tài sản của chị Norma Arturo Z bán lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 15/4/2024, H đến Công an phường Mai Động, quận H để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tang vật thu giữ: 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 100 USD, 01 tờ tiền mệnh giá 50 USD, 01 sợi dây chuyền màu vàng dài khoảng 30cm, 01 đôi khuyên tai bằng kim loại màu vàng có đính hạt hình cầu thu giữ của ông Lê Việt D; 01 nhẫn hình tròn màu vàng đường kính 1,7cm thu giữ của chị Nguyễn Thị Ngọc A.

Tại bản định giá tài sản số 145/KL-HĐĐG ngày 18/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai, kết luận: *01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 100 đô la Mỹ trị giá 2.500.000 đồng; 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 50 đô la Mỹ trị giá 1.250.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng trị giá 1.100.000 đồng; 02 đôi khuyên tai đính hạt cầu màu sáng trị giá 1.200.000 đồng; 01 nhẫn vàng trị giá 7.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 13.350.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Chị Norma Arturo Z đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Chẳng Thị Hn đã bồi thường số tiền là 2.200.000 đồng cho ông Lê Việt D, số tiền là 3.700.000 đồng cho bà Trần Thị Hồng Y, số tiền là 7.000.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Ngọc A. Ông D, bà Y, chị Ngọc A không có yêu cầu đề nghi gì.

T**ại bản cáo trạng** số 174/CT-VKSHM ngày 02/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Chẳng Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

*Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố, ăn năn, hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai giữ nguyên quan điểm truy tố Chẳng Thị H về tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65-Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo và đề nghị:

- Xử phạt Chẳng Thị H từ 08 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 24 tháng.

-Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

-Về trách nhiệm dân sự: bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận bồi thường, không có ý kiến gì nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Ngày 03/4/2024 tại phòng 2305 Park 2 khu đô thị Times City, phường Mai Động, quận H, Thành phố H, lợi dụng chủ sở hữu tài sản là chị Norma Arturo Z không có nhà, Chẳng Thị H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt những tài sản gồm: 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 100 đô la Mỹ; 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 50 đô la Mỹ; 01 sợi dây chuyền vàng; 02 đôi khuyên tai đính hạt cầu màu sáng; 01 nhẫn vàng. Theo kết luận định giá tài sản, tổng giá trị những tài sản bị chiếm đoạt là 13.350.000 đồng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định Chẳng Thị H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những nhận định trên, xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, tính chất hành vi phạm tội cơ hội, giản đơn, tài sản đã thu hồi trả cho chủ sở hữu, có nhiều tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng hình phạt cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Những tài sản bị chiếm đoạt là của chị Norma Arturo Z, bị hại đã nhận lại các tài sản và không có yêu cầu gì. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Lê Việt D, bà Trần Thị Hồng Y, chị Nguyễn Thị Ngọc A đã được bị cáo hoàn trả số tiền tương ứng với giá trị tài sản bị cáo đã bán. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[6] Đối với hành vi của ông Lê Việt D, bà Trần Thị Hồng Y, chị Nguyễn Thị Ngọc A không biết nguồn gốc các tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với việc mua bán đô la Mỹ của bà Yến, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23- Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9]Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65- Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố Chẳng Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt Chẳng Thị H 12 (*mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 *(hai mươi bốn)* tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã Uy Nỗ, huyện Đ, Thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được bồi thường về dân sự và không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

7.Về việc thi hành án: Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;

-Tòa án nhân dân TP Hà Nội;

- VKSND TP Hà Nội;

- VKSND quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;

- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Lưu HSVA, VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu H